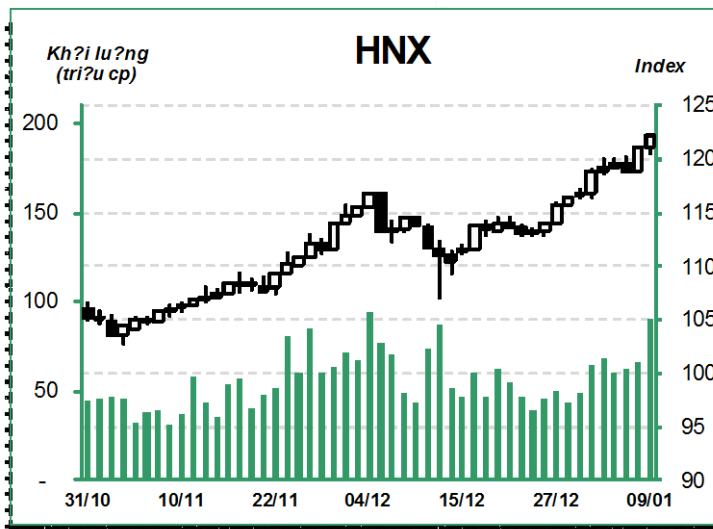
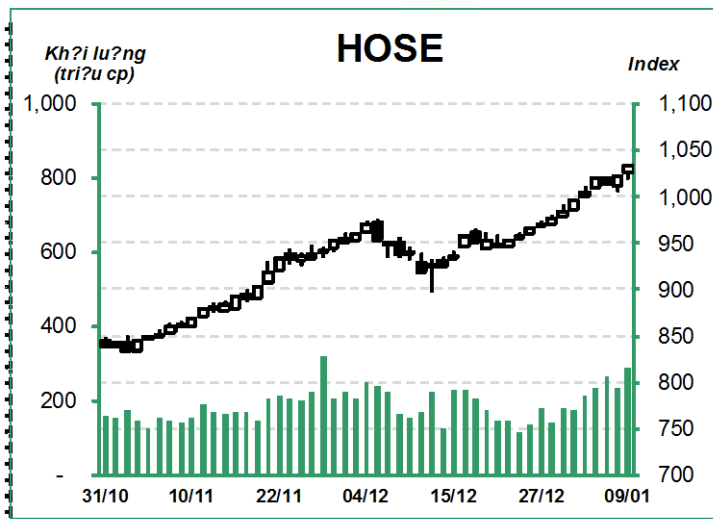


Tổng quan thị trường

09/01/2018	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
Giá trị đóng cửa	1,033.56	1.04%	1,039.64	1.58%	122.14	0.88%
Cuối tuần trước	1,012.65	2.06%	1,007.73	3.17%	118.92	2.71%
Trung bình 20 ngày	971.40	6.40%	965.03	7.73%	115.40	5.84%
Tổng KLGD (triệu cp)	320.38	19.19%	127.84	13.09%	93.07	40.01%
KLGD khớp lệnh	290.48	22.88%	121.15	13.00%	90.87	37.76%
Trung bình 20 ngày	190.29	52.65%	65.09	86.14%	56.74	60.17%
Tổng GTGD (tỷ đồng)	8,055.46	10.58%	4,554.76	19.45%	1,170.20	22.89%
GTGD khớp lệnh	7,057.31	20.13%	4,068.93	17.23%	1,128.95	19.46%
Trung bình 20 ngày	4,701.37	71.34%	2,606.72	74.73%	831.62	40.71%
		Tỷ trọng		Tỷ trọng		Tỷ trọng
Số mã tăng	164	47%	22	73%	107	28%
Số mã giảm	124	35%	4	13%	78	20%
Số mã đứng giá	62	18%	4	13%	199	52%



Tiếp tục bùng nổ với đà tăng tích cực, cả hai chỉ số lần lượt đóng cửa ở mốc điểm cao hơn nhờ lực cầu gia tăng. Trong đó, diễn biến trên sàn Hà Nội diễn ra trong sự hưng phấn ở các cổ phiếu tài chính, hỗ trợ cho chỉ số HNX-Index chinh phục đỉnh cao mới. Trong khi đó, ở sàn HOSE, VN-Index nở rộng thêm 10 điểm nhờ nhận được lực đỡ không chỉ ở nhóm ngân hàng mà còn ở các cổ phiếu thép.

Chốt phiên, VN-Index đóng cửa tăng điểm tại 1033.56 điểm (+1.04%) cùng thanh khoản gia tăng, KLGD khớp lệnh duy trì ở mức cao 290.5 triệu cổ phiếu (+22.9%), tương đương 7,057 tỷ đồng giá trị (+20.1%).

Nhóm ngân hàng tiếp tục dẫn đầu đà tăng với VCB (+5.6%), VPB (+3.1%), EIB (+3.6%) và STB (+2.1%). Trong đó STB tiếp tục là cổ phiếu hút dòng tiền mạnh nhất với gần 36 triệu cổ phiếu khớp lệnh, cổ phiếu này thêm một phiên gia tăng điểm số và thông tin xử lý nợ xấu nhanh hơn dự kiến vẫn đang là thông tin hỗ trợ tốt cho cổ phiếu này. Bên cạnh đó, cổ phiếu EIB cũng được hưởng lợi từ diễn biến tích cực của STB sau khi Eximbank thông báo sẽ bán 8.75% vốn tại STB với mức giá thặng dư. Ngoài ra, các cổ phiếu thép hưng phấn khi đồng loạt tăng điểm mạnh, trong đó bộ đôi trụ cột HPG và HSG đều tăng kịch trần trong phiên hôm nay, cùng với đó hầu hết các mã khác cũng khả quan tương tự SMC (+6.2%), NKG (+1.6%), POM (+1.9%). Nhóm bất động sản giữ vững sắc xanh, dẫn đầu bởi NVL (+3.4%), VRE (+1.3%) và VIC (+0.4%). Diễn biến tương tự cũng diễn ra ở các mã dầu khí GAS (+1.6%), PVD (+6.0%) và bảo hiểm BVH (+5.8%), BIC (+4.1%), trong khi đó nhóm thực phẩm tiếp tục gây áp lực cho chỉ số khi thêm 1 phiên lao dốc VNM (-1.4%), VCF (-6.4%), KDC (-0.4%).

Khối ngoại mua ròng 180.0 tỷ đồng trên sàn HOSE (-71.1%), tập trung ở các mã VIC (+60.8 tỷ), HPG (+53.2 tỷ), DXG

Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
HOSE		
HDB	5,451.6	211.30
VNM	722.5	150.49
NVL	1,780.0	123.06
VIC	599.2	47.62
GMD	1,090.0	46.46
VCB	748.0	42.21
HAG	5,231.2	39.85
BID	800.0	21.74
BWE	850.0	19.98
FPT	300.9	17.37
HNX		
HJS	1,602.4	33.65
ACB	140.0	5.07
S99	158.4	0.82
CJC	34.2	0.80
SDA	79.5	0.24
SVN	100.0	0.22
PVI	5.0	0.17
KLF	50.0	0.15
HVA	10.0	0.07
HKB	20.0	0.05

(+38.3 tỷ) và bán ròng chủ yếu ở VNM (-49.2 tỷ), HDB (-40.5 tỷ), SSI (-31.6 tỷ).

Trên sàn Hà Nội cũng có diễn biến tương tự, chỉ số tăng khá tốt lên mức 122.14 điểm (+0.88%) với áp đảo về số lượng mã tăng điểm. KLGĐ cũng đồng thời duy trì ở mức cao 90.9 triệu cổ phiếu khớp lệnh (+37.8%), tương đương 1128.9 tỷ đồng giá trị (+19.5%).

HNX-Index tiếp tục gia tăng mức điểm nhờ vào sự dẫn dắt một lần nữa đến từ nhóm cổ phiếu ngân hàng SHB (+5.0%), ACB (+0.5%). Ngoài ra, các cổ phiếu thuộc nhóm xây dựng PVX (+8.0%), VMC (+9.6%), CTX (+5.9%) và chứng khoán SHS (+4.7%), MBS (+9.2%) cũng đã có một phiên đầy hưng phấn. Nhóm dầu khí PVS (+1.1%), PVB (+8.1%), PGS (+1.8%) cùng với hạ tầng HUT (+5.5%) cũng có diễn biến tích cực hỗ trợ cho chỉ số.

Khối ngoại bán ròng -22.5 tỷ đồng trên sàn Hà Nội (-3.1%), tập trung ở các mã VGC (-16.5 tỷ), PVS (-3.0 tỷ), NTP (-2.4 tỷ) và bán ròng chủ yếu ở VCG (+2.3 tỷ), HUT (+1.1 tỷ), TNG (+1.0 tỷ).

Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index có phiên tăng điểm thứ hai liên tiếp. Khối lượng gia tăng mạnh mẽ và duy trì trên mức bình quân 10 và 20 phiên hàm ý dòng tiền gia nhập thị trường tích cực. Thêm vào đó, chỉ số tiếp tục đóng cửa trên MA 5 và 20, kèm theo chỉ báo xu hướng ADX nằm trên vùng 42 và đường +DI nằm trên -DI cho thấy xu hướng tăng điểm đang khá tích cực và rõ ràng. Không những vậy, các chỉ báo kỹ thuật khác như MACD và RSI đang đi lên tích cực cho thấy chỉ số có thể tiếp tục tiến lên thử thách ngưỡng kháng cự 1.065 điểm trong những phiên tới. Đối với sàn Hà Nội, HNX Index có diễn biến tương tự. Chỉ số tăng điểm trở lại và duy trì đóng cửa trên MA 20, kèm theo khối lượng giao dịch gia tăng cho thấy xu hướng phục hồi của chỉ số đang tiếp diễn, chỉ số có thể tiếp tục tiến lên thử thách ngưỡng kháng cự tâm lý 125 điểm. Nhìn chung, phiên tăng điểm 09/01 cho thấy xu hướng phục hồi của thị trường đang khá tích cực. Thị trường có thể tiếp tục tiến lên thử thách ngưỡng kháng cự cao hơn. Do đó, chúng tôi duy trì quan điểm, nhà đầu tư có thể gia tăng thêm một phần nhỏ tỷ trọng vào các cổ phiếu có tính dẫn dắt thị trường.

Thống kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

HOSE

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
DAT	24.5	0.9	7.0%
JVC	6.1	5,211.0	7.0%
AST	66.0	223.2	7.0%
AMD	9.1	4,001.5	6.9%
ICF	2.2	19.8	6.9%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
TIE	9.1	0.2	-7.0%
HU1	8.5	2.1	-6.9%
BRC	10.2	0.0	-6.9%
HOT	15.7	0.0	-6.9%
KAC	21.1	0.8	-6.8%

Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
STB	14.9	541.2	2.1%
HPG	52.9	291.7	6.9%
HSG	27.1	275.0	6.9%
VIC	80.6	265.2	0.4%
FPT	62.1	246.3	2.0%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
STB	14.9	36,237.0	2.1%
FLC	6.9	14,057.3	1.6%
HSG	27.1	10,399.6	6.9%
SBT	23.1	10,371.3	0.9%
MBB	27.7	8,890.0	0.9%

HNX

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
VXB	12.1	2.0	10.0%
TV3	48.5	8.2	10.0%
SGC	55.1	0.1	10.0%
CLM	16.9	0.1	9.7%
VMC	53.5	101.2	9.6%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
QST	10.8	7.2	-10.0%
AMC	22.5	0.1	-10.0%
VNC	37.0	0.2	-9.8%
VDL	28.0	0.2	-9.7%
MHL	7.7	1.0	-9.4%

Top 5 giá trị

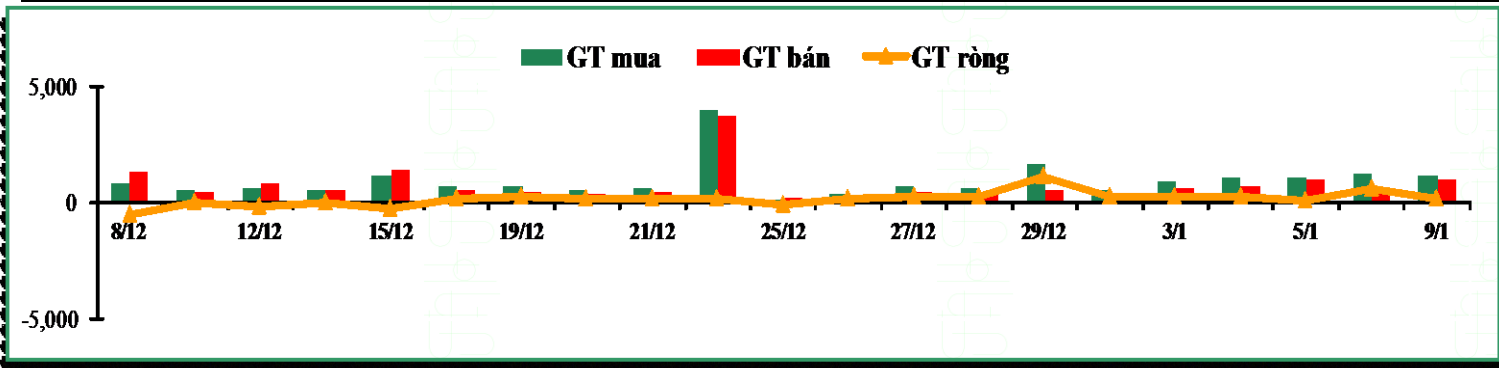
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
SHB	10.5	256.4	5.0%
ACB	40.3	189.7	0.5%
PVS	27.3	164.4	1.1%
VCG	23.5	60.3	0.0%
HUT	11.5	50.8	5.5%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SHB	10.5	24,929.1	5.0%
PVX	2.7	17,122.2	8.0%
PVS	27.3	6,027.4	1.1%
KLF	3.3	5,400.6	0.0%
ACB	40.3	4,745.4	0.5%

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	1,170.2	16.6%	990.2	14.0%	180.0
HNX	10.0	0.9%	32.5	2.9%	-22.5
Tổng số	1,180.1		1,022.7		157.5



HOSE

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VIC	80.6	101.6	0.4%
HPG	52.9	87.8	6.9%
VNM	207.0	56.6	-1.4%
VCB	58.5	53.6	5.6%
DXG	23.6	42.4	1.5%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	207.0	105.7	-1.4%
HDB	39.8	53.8	0.1%
VIC	80.6	40.8	0.4%
SSI	29.8	38.9	1.0%
DHG	108.3	36.3	0.8%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VIC	80.6	60.8	0.4%
HPG	52.9	53.2	6.9%
DXG	23.6	38.3	1.5%
VCB	58.5	32.1	5.6%
NKG	44.0	19.9	1.6%

HNX

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VCG	23.5	2.3	0.0%
PVS	27.3	1.6	1.1%
HUT	11.5	1.1	5.5%
TNG	14.8	1.1	5.0%
BVS	21.3	0.9	-0.5%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VGC	28.3	16.9	0.0%
PVS	27.3	4.6	1.1%
NTP	66.3	2.4	0.0%
BVS	21.3	1.7	-0.5%
HLD	13.1	1.4	4.0%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VCG	23.5	2.3	0.0%
HUT	11.5	1.1	5.5%
TNG	14.8	1.0	5.0%
SHB	10.5	0.3	5.0%
TTZ	4.5	0.3	4.7%

Tin trong nước

Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chỉ tiêu tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP) là 6,7%, tốc độ tăng giá tiêu dùng bình quân (CPI) khoảng 4%...

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc vừa ký quyết định giao chỉ tiêu kinh tế - xã hội 2018 cho 5 Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội.

Theo Quyết định số 01/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chỉ tiêu tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP) là 6,7%, tốc độ tăng giá tiêu dùng bình quân (CPI) khoảng 4%, tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội so GDP 33 – 34%, tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường là 88%.

Bộ Công Thương được giao chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 như: Tốc độ tăng kim ngạch xuất khẩu 8 - 10%, tỷ lệ nhập siêu so với tổng kim ngạch xuất khẩu dưới 3%.

Giá văn phòng cho thuê TPHCM cao nhất ASEAN

Năm 2017, văn phòng hạng A tại TPHCM có giá thuê dẫn đầu và bỏ xa các thành phố tại Đông Nam Á.

Savills Việt Nam vừa công bố báo cáo tình hình hoạt động của văn phòng cho thuê tại 2 đô thị lớn nhất nước. Trong năm 2017, hai thị trường này có nhiều chỉ số ấn tượng nhất khu vực.

Thị trường văn phòng cho thuê TPHCM đang là điểm sáng thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư nhờ vào công suất hoạt động và giá thuê cao. Hiện giá thuê tại TPHCM bỏ xa các thành phố khác trong khu vực, tiến gần đến mốc 50 USD mỗi m².

Đơn vị này dự báo công suất hoạt động thị trường sẽ vẫn tiếp tục đứng ở mức cao trong năm 2018 và giá thuê sẽ trong xu hướng tăng lên do áp lực từ nguồn cầu.

Tháng 12, lượng nhà đầu tư nước ngoài được cấp mã giao dịch chứng khoán lập kỷ lục nâng tổng số nhà đầu tư ngoại được VSD cấp lên 23.506 NĐT.

Cụ thể, trong tháng cuối của năm 2017, Trung tâm lưu ký chứng khoán (VSD) đã cấp mã số giao dịch chứng khoán cho 447 nhà đầu tư nước ngoài, mức cao kỷ lục trong các năm trở lại đây (theo số liệu những năm trước đó tháng 12 thường là thời điểm có số lượng đăng ký thấp nhất), cao hơn mức 428 nhà đầu tư nước ngoài đăng ký giao dịch mới của tháng 11. Trong số, 447 nhà đầu tư đăng ký mới này, có bao gồm 28 nhà đầu tư tổ chức và 419 nhà đầu tư cá nhân.

Lũy kế đến hết tháng 12/2017, đã có 23.506 nhà đầu tư ngoại được cấp mã số giao dịch, bao gồm 3.550 tổ chức và 19.956 cá nhân.

Số lượng nhà đầu tư ngoại đăng ký mới khá tương đồng với hoạt động mua bán sôi động của khối ngoại trong tháng 12 trên HOSE, với giá trị mua và bán lần lượt đạt 17.419 tỷ đồng và 16.293 tỷ đồng, Theo đó, khối ngoại đã mua ròng 1.125 tỷ đồng trong tháng.

Tin doanh nghiệp niêm yết

V.N.M ETF hút ròng hơn 7 triệu USD trong tuần đầu năm mới 2018

Theo tin từ VanEck Vectors Vietnam ETF (V.N.M ETF), chỉ trong tuần đầu tiên của năm mới 2018 (1/1- 5/1), quỹ này đã hút ròng được 7,14 triệu USD (khoảng 162 tỷ đồng). Mặc dù con số không quá lớn nhưng so với con số thu hút ròng trong cả năm 2017 vốn vụn 2,1 triệu USD thì đây là tín hiệu khá tích cực.

Tổng tài sản của V.N.M ETF tính tới ngày 8/1/2018 đạt 378,33 triệu USD và trong đó cổ phiếu Việt Nam chiếm 72,6% danh mục quỹ. Trong cơ cấu danh mục, VIC đang là cổ phiếu chiếm tỷ trọng lớn nhất với 7,85%. Xếp tiếp theo lần lượt là VNM (7,69%), MSN (7,02%), ROS (6,92%), NVL (6,61%), VCB (5,66%),...

Với việc TTCK Việt Nam tăng mạnh trong những tháng đầu năm, giá trị ròng trên mỗi chứng chỉ quỹ (NAV) V.N.M ETF hiện đạt 18,19 USD/ccp, tăng 5% so với đầu năm.

V.N.M ETF hút ròng hơn 7 triệu USD trong tuần đầu năm mới 2018

Một quỹ ETF ngoại khác đang hoạt động trên TTCK Việt Nam là Db x-trackers FTSE Vietnam ETF (FTSE Vietnam ETF) có tổng tài sản tính tới ngày 5/1 là 319,3 triệu USD và quỹ này dành 100% để đầu tư vào cổ phiếu Việt Nam.

Trong danh mục FTSE Vietnam ETF, MSN đang làm cổ phiếu có tỷ trọng lớn nhất với 15,77%. Xếp tiếp theo trong danh mục lần lượt là VNM (14,83%), VIC (14,61%), HPG (12,94%), ROS (6,54%), VCB (5,56%)...

Cũng như V.N.M ETF, NAV FTSE Vietnam ETF trong tuần đầu năm mới đã tăng gần 5% lên 33,76 USD/ccp nhờ những diễn biến tích cực của TTCK Việt Nam.

Tuy vậy, trong tuần giao dịch đầu năm mới 2018, FTSE Vietnam ETF vẫn chưa thu hút thêm được dòng vốn đầu tư và số lượng chứng chỉ quỹ vẫn giữ nguyên so với cuối năm trước ở con số 9,46 triệu đơn vị.

CII tăng sở hữu tại NBB, đầu tư dự án 152 Điện Biên Phủ

Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật T.P Hồ Chí Minh (HoSE: CII) vừa công bố thông tin về việc mua thành công thêm 856.390 cổ phiếu NBB của Công ty Cổ phần Đầu tư Năm Bảy Bảy nhằm mục đích cơ cấu lại danh mục đầu tư vào ngày 5/1.

Như vậy, số lượng cổ phiếu NBB mà CII nắm giữ đã tăng từ 30,78 triệu cổ phiếu lên thành 31,64 triệu cổ phiếu NBB, chiếm tỷ lệ sở hữu 33,04% (trên tổng số 95,77 triệu cổ phiếu NBB đang lưu hành).

DQC hoàn tất mua 658.950 cổ phiếu quỹ

Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang (HoSE: DQC) vừa công bố báo cáo kết quả giao dịch mua lại 658.950 cổ phiếu quỹ từ 5/12/2017 đến 3/1/2018. Như vậy sau giao dịch, DQC đang có hơn 3,1 triệu cp quỹ, tương ứng với tỷ lệ 9% số lượng cổ phiếu đang lưu hành.

COM tiếp tục chi cổ tức tỷ lệ 20% bằng tiền

CTCP Vật tư Xăng Dầu (HOSE: COM) sẽ chi trả cổ tức bằng tiền mặt tỷ lệ 20% vào đầu tháng 2.

HĐQT của COM đã thống nhất chi trả cổ tức đợt 3/2017 bằng tiền với tỷ lệ 20%, tương đương 2.000 đồng/cp. Ước tính COM sẽ cần bỏ ra khoảng 28 tỷ đồng cho đợt thanh toán cổ tức lần này.

COM đã chi trả cổ tức đợt 1 và đợt 2 trong năm nay với tỷ lệ lần lượt 10% và 20%, đều bằng tiền mặt. Tính cả lần chi trả sắp tới, COM chi ra khoảng 70 tỷ đồng để trả cổ tức với tổng tỷ lệ 50%.

9 tháng đầu năm 2017, COM đạt doanh thu thuần 2.831 tỷ đồng, tăng 11% so với năm trước. Lợi nhuận đạt 75 tỷ đồng, tăng nhẹ.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	SHB	Nắm giữ	28/12/2017	10.5	9.2	14.1%	11.5	8.8	25%	-4%	Xu hướng tăng được duy trì

Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Ghi Chú
1	CSV	Nắm giữ	7/12/2017	38.7	35.1	10.3%	44.4	33.5	26%	-5%	Nâng giá mục tiêu lên 44.4 ngàn
2	NVL	Nắm giữ	13/12/2017	72.0	62.5	15.2%	72.9	61.0	17%	-2%	Nâng giá mục tiêu lên 72.9 ngàn
3	SSI	Nắm giữ	18/12/2017	29.8	27.1	10.0%	31.6	25.8	17%	-5%	
4	VIC	Nắm giữ	19/12/2017	80.6	74.0	8.9%	93.2	70.0	26%	-5%	Nâng giá mục tiêu lên 93.2 ngàn
5	MBB	Nắm giữ	19/12/2017	27.7	24.7	12.1%	29.4	23.2	19%	-6%	
6	DVN	Nắm giữ	27/12/2017	26.5	20.8	27.4%	27.6	19.0	33%	-9%	Nâng giá mục tiêu lên 27.6 ngàn
7	SHB	Nắm giữ	28/12/2017	10.5	9.2	14.1%	11.5	8.8	25%	-4%	Nâng giá mục tiêu lên 11.5 ngàn
8	VRE	Mua	3/1/2018	47.0	47.4	-0.7%	54.0	45.6	14%	-4%	

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	Lợi nhuận 2018E (tỷ)	EPS 2018E	BV 2018E	ROE 2018E	ROA 2018E	PE 2018E	PB 2018E	Cổ tức dự kiến**
HUT (New)	HNX	11,500	15,408	27/12/2017	514	1,926	16,117	12%	4%	8.0	1.0	N/A
DBD (New)	UPCOM	51,700	61,168	28/12/2018	170	3,242	31,979	17%	20%	19.0	1.9	15%
PME (New)	HOSE	85,400	103,340	18/12/2017	335	4,669	32,028	17%	14%	22.0	3.2	20%
PLP (New)	HOSE	21,100	28,591	07/12/2017	64.40	4,291	10,000	29%	14%	5.8	1.6	N/A
GAS (New)	HOSE	102,000	96,900	08/12/2017	5,286	5,286	10,114	23%	16%	18.4	4.1	25%
DCM	HOSE	14,150	14,700	17/11/2017	737	1,393	11,394	12%	6%	11.0	1.3	10%
IMP	HOSE	65,700	72,390	15/11/2017	133	3,101	27,279	11%	9%	23.0	2.7	10%
CVT	HOSE	56,800	58,300	10/11/20017	197	6,966	18,497	38%	17%	8.7	3.1	30-35%
NTP	HOSE	66,300	67,100	01/11/2017	472	5,285	23,323	24%	13%	12.7	2.9	25%
TLG	HOSE	102,500	109,000	24/10/2017	265	5,316	20,398	24%	16.5%	10.7	3.08	20%
VDP	HOSE	37,950	42,816	23/10/2017	47	3,646	29,669	12%	9%	11.7	1.4	n/a
TRA	HOSE	115,900	123,593	19/10/2017	249	6,000	27,247	22%	16%	20	4.5	30%
BMP	HOSE	83,900	78,300	20/10/2017	460.0	6,029	31,593	20%	15%	13.0	2.0	25%
HAR	HOSE	8,720	14,871	03/10/2017	42.5	420	11,784	4%	3%	30.1	1.1	N/A
MWG	HOSE	131,500	122,000	28/09/2017	2,165	6,888	25,080	27%	8%	14.3	6.3	n/a
NKG	HOSE	43,950	41,200	29/09/2017	782	6,018	22,845	34%	11%	7.0	2.0	15%
LAS	HNX	13,900	23,400	22/09/2017	172	1,527	11,390	13%	6%	12.0	2.0	10%
PAC	HOSE	48,000	60,520	20/09/2017	165	3,558	17,463	20%	8%	14.6	3.0	23%
VNM	HOSE	207,000	167,000	18/09/2017	11,664	8,036	16,867	47%	36%	18.7	8.0	n/a
DGW	HOSE	21,500	18,900	08/09/2017	50	1,260	16,609	8%	4%	13.1	1.0	7%
NAF	HOSE	20,400	32,800	07/09/2017	61	2,022	13,173	16%	11%	18.8	2.3	10%
TCM	HOSE	28,800	31,050	01/09/2017	178	3,449	20,393	17%	6%	8.1	1.4	5%

* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

** Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2016 trên mệnh giá.

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Định nghĩa xếp loại

Overweight (OW) =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

Neutral (N) =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

Underweight (UW) =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

Not Rated (NR) = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855

Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UNIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Phone: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-8) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.